TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 218/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **04**/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc ***"Xin ly hôn"*** giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H,** sinh ngày 15/01/1990.

CCCD số: 035190000083;

Nơi thường trú: Xóm Cầu, thôn Hữu Từ, xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Tổ 2, ngõ 2, Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Công Đ,** sinh ngày 16/03/1987.

CCCD số: 001087031356.

Nơi cư trú: Xóm C, thôn H, xã Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Công Đ cùng thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh Đ có 02 (hai) con chung là Nguyễn Công Trí T, sinh ngày 28/12/2013 và Nguyễn Mai P, sinh ngày 27/01/2017.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị:

+ Giao con chung là cháu Nguyễn Công Trí T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

+ Giao con chung là cháu Nguyễn Mai P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Anh Đ và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản + bất động sản chung)*:* Chị H và anh Đ thống nhất xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về các khoản nợ chung**:** Chị H và anh Đ xác nhận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số 0056480 ngày 07/01/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị H 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì (nay là xã Đại Thanh), Hà Nội (số 23, quyển số 01/2013, ngày 02/04/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án./

THẨM PHÁN

Lê Hương Giang